TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI NƯỚC
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số:185/2018/HNGĐ-ST
Ngày 28–8–2018
" V/v tranh chấp xin ly hôn, nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Kỳ
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Nguyễn Quốc Trung
Ông Nguyễn Văn Hành
- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Chí Thêm là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Trong ngày 28 tháng 8 năm 2018 tại Tòa án nhân dân huyện Cái Nước xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 270/2018/TLST-HNGĐ, ngày 25 tháng 5 năm 2018 về việc "*Tranh chấp xin ly hôn, nuôi con*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 241/2018/QĐXXST – HNGĐ ngày 09 tháng 7 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Chí C, sinh năm 1984 (Có mặt)
Địa chỉ cư trú: ấp KL, xã ĐT, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.
- *Bị đơn*: Chị Nguyễn Thùy O, sinh năm 1993 (Vắng mặt)
Địa chỉ cư trú: ấp NTA, xã ĐH, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Anh Nguyễn Chí C (Nguyên đơn) trình bày:

Về hôn nhân: Anh và chị O kết hôn vào ngày 16/12/2011, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã ĐT, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau. Thời gian đầu vợ chồng chung sống rất hạnh phúc, nhưng thời gian sau vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cải vả nhau. Chị O bỏ nhà ra đi về bên ruột và anh chị đã ly thân từ đó cho đến nay. Xét thấy, cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc nên anh yêu cầu ly hôn với chị O.

Về con chung: Anh và chị O có một con chung là Nguyễn Thị Ái N, sinh ngày 12/11/2012, hiện đang sống với anh. Sau khi ly hôn, anh yêu cầu được nuôi cháu Ngộ, không yêu cầu chị O cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Anh và chị O không có nên không yêu cầu giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra. Tòa án nhận định:

[1] Tranh chấp giữa anh Nguyễn Chí C và chị Nguyễn Thùy O là tranh chấp về Hôn nhân và gia đình về việc xin ly hôn, nuôi con chung thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Chị Nguyễn Thùy O có địa chỉ cư trú tại ấp NTA, xã ĐT, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Nhận định của Tòa án về nội dung tranh chấp của vụ án:

Về hôn nhân: Anh Nguyễn Chí C và chị Nguyễn Thùy O có đăng ký kết hôn với nhau vào ngày 16/12/2011, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ T, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau. Đây là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật thừa nhận và bảo vệ theo quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 51 Luật Hôn nhân và gia đình thì anh Nguyễn Chí C có quyền yêu cầu giải quyết việc ly hôn. Yêu cầu của anh C đã được Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau thụ lý giải quyết theo quy định tại Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình và pháp luật tố tụng dân sự. Sau khi thụ lý giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước tiến hành thủ tục hòa giải theo quy định tại Điều 54 Luật hôn nhân và gia đình. Tuy nhiên, chị O đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt, do đó Tòa án nhân dân huyện Cái Nước không tiến hành hòa giải được vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 207 Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án nhân dân huyện Cái Nước căn cứ vào Điều 220 Bộ luật tố tụng dân sự ra Quyết định đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục chung và triệu tập chị O hợp lệ đến lần thứ hai để đến Tòa án để tham gia tố tụng tại phiên tòa nhưng chị O vẫn vắng mặt không lý do, do đó Tòa án nhân dân huyện Cái Nước căn cứ vào khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt đối với chị O.

Hội đồng xét xử xét thấy, giữa anh C và chị O phát sinh nhiều mâu thuẫn, bất đồng quan điểm trong cuộc sống, thường xuyên cải vả nhau, đời sống hôn nhân không hòa hợp, không có hạnh phúc, gia đình hai bên đã hàn gắn nhiều lần nhưng không có kết quả. Chị O không có ý kiến gì đối với việc anh C xin ly hôn. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn của anh C và chị O đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận cho anh Công được ly hôn với chị O là phù hợp.

Về nuôi dưỡng con chung: Anh C và chị O có một con chung là Nguyễn Thị Ái N, sinh ngày 12/11/2012, hiện đang sống với anh C. Sau khi ly hôn, anh C yêu cầu được nuôi cháu N. Xét thấy, chị O không có ý kiến gì về việc anh C yêu cầu nuôi cháu N và từ khi anh chị ly thân cho đến nay thì cháu N sống cùng anh C, anh C có đủ điều kiện để nuôi dạy cháu N nên Hội đồng xét xử giao cháu N cho anh C nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp quy định tại Điều 81 và 82 Luật hôn nhân và gia đình.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh C không yêu cầu chị O cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về tài sản chung và nợ chung: Anh C xác định không có, không yêu cầu giải quyết nên không đặt ra xem xét.

Nếu sau này, anh C và chị O có phát sinh tranh chấp về tài sản chung và nợ chung thì anh C và chị O đều có quyền khởi kiện thành vụ kiện dân sự khác theo quy định pháp luật.

[3] *Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm*: Buộc anh C phải chịu 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228, 266, 271 và 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Các Điều 9, 51, 56, 81, 82, và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giãm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Về hôn nhân: Chấp nhận cho anh Nguyễn Chí C được ly hôn với chị Nguyễn Thùy O.

Về con chung: Giao cháu Nguyễn Thị Ái N, sinh ngày 12/11/2012 cho anh Nguyễn Chí C nuôi dưỡng, giáo dục.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Buộc anh Nguyễn Chí C phải chịu án phí là 300.000 đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0004469 ngày 25/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Trong trường hợp Bản án (Quyết định) được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được Thi hành án dân sự, người phải Thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật Thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, anh Nguyễn Chí C có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, chị Nguyễn Thùy O có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Cà Mau;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- VKSND huyện Cái Nước;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước;
- UBND xã Đông Thới;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Văn Kỳ